

Số: 42/2026/QĐST-HNGĐ

Tuyên Quang, ngày 24 tháng 03 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 26/2026/TLST- HNGĐ ngày 27 tháng 01 năm 2026, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Hoàng Văn S, sinh năm 1990.
  - Bị đơn: Chị Hoàng Thị C, sinh năm 1993;
- Cùng nơi cư trú tại: Thôn A, xã Đ, tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ vào các Điều 147, 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 9, khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 03 năm 2026.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 03 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** Anh Hoàng Văn S và chị Hoàng Thị C.

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- *Về quan hệ hôn nhân:* Anh Hoàng Văn S và chị Hoàng Thị C thuận tình ly hôn.

- *Về việc nuôi con chung:* Anh Hoàng Văn S là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục hai cháu là Hoàng Văn D, sinh ngày 30/9/2011 và Hoàng Diệu L, sinh ngày 13/10/2013; chị Hoàng Thị C là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Hoàng Bảo L1, sinh ngày 22/11/2024 cho đến khi các cháu D, L và L1 đủ 18 tuổi. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên

trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Vì quyền lợi của con chung, sau này anh S, chị C có quyền thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con và người trực tiếp nuôi con theo quy định của pháp luật.

- **Về tài sản chung, công nợ chung:** Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Anh Hoàng Văn S tự nguyện chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí sơ thẩm ly hôn, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0000192 ngày 27/01/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Tuyên Quang. Chị Hoàng Thị C không phải chịu án phí.

Trả lại anh Hoàng Văn S số tiền tạm ứng án phí đã nộp còn lại là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

*Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.*

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND khu vực 5 - Tuyên Quang;
- THADS tỉnh Tuyên Quang;
- UBND xã Đông Yên (Nơi ĐKKH);
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Nhung**